**TIẾNG VIỆT.**

 ***ÔN TẬP 2 (Tiết 3 + 4)***

***I. Mục tiêu:***Giúp HS:

\*Kiến thức:

Giúp HS:
1. Luyện đọc lại các văn bản thông tin đã học từ đầu học kì I: nhớ lại tên bài đọc dựa
vào thông tin và hình ảnh gợi ý; đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về
nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một thông tin em thấy thú vị.
2. Nghe – viết một đoạn trong bài đồng dao; phân biệt *ng/ngh; ch/tr*, *dấu hỏi/
dấu ngã*.

\* Phẩm chất, năng lực.

 -Giúp HS hiểu được tình cảm gia đình, biết thể hiện trách nhiệm với người thân bằng các việc làm cụ thể.

 - Bồi dưỡng phẩm chất *nhân ái, chăm*

***II. Chuẩn bị:***

SHS, VTV, VBT, SGV.
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác. Tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
– Phiếu cho HS bắt thăm đoạn đọc và câu hỏi (nếu có).
– Thẻ ghi từ ngữ ở BT 4b cho HS chơi tiếp sức. ***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | **A. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | - Hs hát |
| ***10’*** | **1. Nhớ lại tên bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh kết hợp đọc các thông tin, trao đổi và thực hiệnyêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.– HD HS chơi tiếp sức: Dựa vào hình ảnh và thông tin gợi ý viết tên bài đọc.  | – HS đọc yêu cầu BT 1,  – HS chơi tiếp sức |
| ***10’*** | **2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.– HD Nhóm 4 HS đọc thành tiếng một đoạn văn em yêu thích trong bài đọc ở BT 1 và trảlời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.– Một số HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS đọc yêu cầu BT 2.– HS chia sẻ trong nhóm– HS đọc  |
| ***7’*** | **3. Nói về thông tin trong bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3.–HD HS trao đổi trong nhóm đôi về thông tin em thấy thú vị, lí do em thấy thú vị.– HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài đọc, tên tác giả, thông tin thú vị.  | – HS đọc yêu cầu BT – HS trao đổi trong nhóm đôi – HS viết vào *Phiếu đọc sách*  |
|  Tiết 2  |
| ***12’*** | **1. Nghe – viết**– Yêu cầu HS đọc bài đồng dao, trả lời câu hỏi về nội dung bài viết: *Bé chia cơm nếp chonhững ai?*– HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng củaphương ngữ, VD: *gánh, gồng, nếp,...*– GV đọc từng dòng và viết bài đồng dao vào VBT. (GV hướng dẫn HS: đầumỗi dòng lùi vào 3 – 4 ô. Viết dấu chấm ở câu cuối. Không bắt buộc HS viết những chữhoa chưa học).– GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.– HS nghe GV nhận xét một số bài viết  | – HS xác định yêu cầu – HS đánh vần– HS nghe viết từng câu vào VBT– HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
| ***13’*** | **2. Luyện tập chính tả phương ngữ*2.1. Phân biệt ng/ngh***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b.– HD HS thực hiện BT vào VBT.– HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp (GV có thể cho HS đặt câu(nói) có từ ngữ đã điền *ng/ngh*).– HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***2. Phân biệt ch/tr, dấu hỏi/ dấu ngã***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4(c). HS thực hiện BT vào VBT.– HD HS chơi tiếp sức để chữa BT.– Yêu cầu HS giải nghĩa (nếu cần) và đặt câu với từ ngữ vừa điền.– HS nghe bạn và GV nhận xét  | – HS xác định yêu cầu của BT – HS chơi tiếp sức– HS giải nghĩa |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |